

Số: 04 /2019 /QĐST- KDTM

Tiền Hải, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/ 2019/ TLST - KDTM ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.
- Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP C.

Địa chỉ: Số x, T, quận H, thành phố Hà Nội.

- + Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chủ tịch hội đồng quản trị.
- + Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T1 - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình.
- + Người được ủy quyền theo vụ việc: Ông Phạm Minh T2 - Cán bộ Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình.

Địa chỉ: Số 190, đường Hai Bà Trưng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn:** + Anh Nguyễn Văn Q - Sinh năm: 1974,
+ Chị Đặng Thị L - Sinh năm: 1973.

Đều ĐKHKTT: Thôn Q, xã N, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 - Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C- Chi nhánh Thái Bình toàn bộ số tiền Nợ gốc + Lãi trong hạn + Lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: 68/2014 - HĐTD/NHCT 360 ngày 24/6/2014. Tổng số nợ gốc + lãi tính đến ngày 24/10/2019 là: 680.721.001 đồng (*Sáu trăm tám mươi triệu bảy trăm hai mươi một nghìn không trăm không một đồng*); Trong đó anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L phải trả: Nợ gốc là: 399.757.375 đồng; Lãi trong hạn là: 22.245.750 đồng; Lãi quá hạn là: 258.717.876 đồng vào 13 kỳ cụ thể như sau:

- Kỳ 1 vào ngày 10/11/2019: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 10.000.000 đồng.

- Kỳ 2 vào ngày 25/11/2019: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 20.000.000 đồng.

- Kỳ 3 vào ngày 25/12/2019: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 4 vào ngày 25/01/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 5 vào ngày 25/02/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 6 vào ngày 25/3/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 7 vào ngày 25/4/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 8 vào ngày 25/5/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 9 vào ngày 25/6/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 10 vào ngày 25/7/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 11 vào ngày 25/8/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 40.000.000 đồng.

- Kỳ 12 vào ngày 25/9/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán số nợ gốc cho ngân hàng là: 9.757.375 đồng.

- Kỳ 13 vào ngày 25/10/2020: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L thanh toán toàn bộ số tiền nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn là: 280.963.626 đồng.

(Trong đó lãi trong hạn là 22.245.750 đồng và lãi quá hạn là 258.717.876 đồng) và tiền Lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 68/2014 - HĐTD/NHCT 360 ngày 24/6/2014; Kể từ ngày 24/10/2019.

*Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L phải nộp 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; Để trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình. (Ngân hàng đã chi phí xong).

*Nếu đến thời hạn cam kết trả nợ mà bên có nghĩa vụ trả nợ (Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L) vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ; Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 66/ HĐTC ngày 21/6/2012 đã ký kết giữa: Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình với anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L.

2.2 - Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn Q và chị Đặng Thị L tự nguyện nộp cả số tiền 15.614.000 đồng (*Mười năm triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng*) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Thái Bình số tiền 16.000.000 đồng, tạm ứng án phí KDTM sơ thẩm theo biên lai số: 0009244 ngày 27/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND h Tiền Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP;

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Hải Bảo